

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ BÉ BIẾT GÌ VỀ BẢN THÂN
(Số tuần 3: Từ ngày 07 tháng 10 đến ngày 25 tháng 10 năm 2024)

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
1	- Trẻ có khả năng thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn.	- Hô hấp: Hít vào thở ra - Tay: + Đưa 2 tay lên cao ra phía trước, sang 2 bên + Co duỗi tay bắt chéo 2 tay trước ngực - Lung, bụng, lườn: + Quay sang trái, sang phải. + Nghiêng người sang trái, sang phải - Chân: + Bước lên phía trước, bước sang ngang + Khụy gối	- Hô hấp: Thổi nơ -Tay: + Đưa tay ra phía trước, sang 2 bên + Co duỗi tay bắt chéo 2 tay trước ngực - Bụng: + Quay sang trái, sang phải. + Nghiêng người sang trái, sang phải - Chân: + Bước lên phía trước, bước sang ngang + Khụy gối	
2	- Trẻ có khả năng giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: + Đi hết đoạn đường hẹp (3m x 0,2m).	- Đi trong đường hẹp	* Hoạt động học: - TD: Đi trong đường hẹp * Hoạt động chơi: - TCVD: Chạy tiếp cờ	
4	- Trẻ có khả năng phối hợp tay- mắt trong vận động: + Trẻ có khả năng tung bắt bóng với cô: bắt được 3 lần liên không rơi bóng (khoảng cách 2,5m)	- Tung bắt bóng với cô	* Hoạt động học - TD: Tung bắt bóng với cô * Hoạt động chơi: - TCVD: Chèo thuyền	
5	- Trẻ có khả năng	- Bò trong đường hẹp	* Hoạt động học:	

	thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: + Bò trong đường hẹp (3 m x 0,4 m) không chệch ra ngoài.		- TD: Bò trong đường hẹp * Hoạt động chơi: - TCVD: Mèo đuổi chuột	
6	- Trẻ có khả năng thực hiện được các vận động: + Xếp chồng 8 - 10 khối không đổ.	- Xếp chồng, lắp ráp các hình khối khác nhau	* Hoạt động chơi: - HDG: Xây dựng: Khu thể chất, vườn cây, vườn rau	
7	- Trẻ có khả năng phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động: + Tự cài, cởi cúc	- Cài, cởi cúc. - Đan, tết	* Hoạt động ăn ngủ vệ sinh: - Trẻ biết tự cởi, thay quần áo khi đi vệ sinh và khi trời nóng * Hoạt động chơi: - HDG: Thực hành kỹ năng tết tóc cho búp bê, đan nong một - TCM: Cài khuy áo	
b. Dinh dưỡng sức khỏe				
11	- Trẻ thực hiện được một số việc đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn: + Rửa tay, lau mặt, súc miệng. + Tháo tất, cởi quần, áo.	- Làm quen cách đánh răng, lau mặt - Tập rửa tay bằng xà phòng - Cởi quần, áo, cởi tất	* Hoạt động ăn ngủ vệ sinh: - Giờ ăn: Trẻ xếp hàng rửa tay trước khi ăn; Cầm thìa bằng tay phải, tay trái giữ bát. + Giáo dục trẻ: Rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, * Hoạt động chơi: - Chơi hoạt động theo ý thích: Rèn kỹ năng rửa mặt - Trẻ thực hành rửa mặt đúng quy trình	
12	Trẻ biết sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách	- Thể hiện bằng lời nói về nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh		

14	- Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở: + Đội mũ khi đi trời nắng, Mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép, giày khi đi học.	- Nhận biết trang phục theo mùa. Các công việc tự phục vụ của trẻ phù hợp phong tục và điều kiện của trẻ tại địa phương. - Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người.	* Hoạt động chơi: - Chơi ngoài trời: - Đón trả trẻ: Trò chuyện với trẻ về Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người + Giáo dục trẻ Bảo vệ sức khỏe, an toàn khi có thời tiết thay đổi hay hiện tượng thời tiết bất thường.	
17	- Trẻ biết tránh một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở: + Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt.... + Không tự lấy thuốc uống. + Không leo trèo bàn ghế, lan can với lớp cao tầng, nhà sàn + Không nghịch các vật sắc nhọn như: Dao, kéo, cuốc xẻng... + Không theo người lạ ra khỏi khu vực trường lớp khi.	- Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm (Không sờ nghịch vào các vật sắc nhọn như dao, kéo, nhét hột hạt vào mũi, tai, uống các loại nước lạ, Không cười đùa trong khi ăn, Không tự lấy thuốc để uống khi không được sự cho phép của người lớn), Không chơi những nơi không an toàn, mất vệ sinh - Biết kêu cứu và chạy ra khỏi nơi nguy hiểm khi bị bắt cóc, dọa nạt, xâm hại han thể	* Hoạt động chơi: - Chơi ngoài trời: Chơi tự do trẻ biết chơi đoàn kết không nhét các hạt nhỏ vào tai, mũi - HDG: Không nghịch các vật sắc nhọn: như kéo, que - Chơi hoạt động theo ý thích: Rèn kỹ năng biết kêu cứu khi gặp nguy hiểm - Giờ đón trả trẻ: Giáo dục trẻ không đi theo người lạ, không tự ý uống thuốc khi chưa được sự cho phép	

2. Phát triển nhận thức

a. Khám phá khoa học

19	- Trẻ biết sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu đối tượng: nhìn, nghe, ngửi, sờ,..	- Chức năng các giác quan và các bộ phận khác của cơ thể.	* Hoạt động học: - KPKH: Khám phá cái mũi (5E) * Hoạt động chơi: - Trò chơi: Cái túi bí	
----	--	---	--	--

	để nhận ra đặc điểm nổi bật của đối tượng		mật, tai ai tình - Chơi ngoài trời: Trò chơi trải nghiệm tan, không tan, pha nước cam. Quan sát cây hoa ngọc thảo, hoa sen cạn,...	
21	- Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau có sự gợi mở của cô giáo như xem sách, tranh ảnh và trò chuyện về đối tượng..	- Làm một số thí nghiệm đơn giản	* Hoạt động chơi: - Chơi ngoài trời: Cô cùng trẻ trò chuyện về thời tiết hiện tại: trời lạnh phải mặc áo ấm - Trò chơi trải nghiệm tan, không tan, pha nước cam	
25	- Trẻ biết thể hiện một số điều quan sát được qua các hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình...	- Biết thể hiện một số điều quan sát được qua các hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình.	* Hoạt động chơi: - HĐG: Trẻ chơi ở các góc, âm nhạc, tạo hình...	

b. Làm quen biểu tượng toán sơ đẳng

34	- Trẻ biết sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đối tượng trong không gian so với bản thân	- Nhận biết phía trên- phía dưới, phía trước- phía sau, tay phải- tay trái của bản thân	* Hoạt động học: - Toán: + Nhận biết tay trái- tay phải của bản thân + Nhận biết phía trên- dưới, trước sau của bản thân * Hoạt động chơi: - Bé nào nhanh trí	
----	--	---	--	--

c. Khám phá xã hội

35	- Trẻ nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân khi được hỏi, trò chuyện	- Tên tuổi, giới tính của bản thân	* Hoạt động học: - KPXH: Bé tự giới thiệu về mình	
----	---	------------------------------------	--	--

3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

*** Nghe hiểu lời nói**

42	- Trẻ thực hiện được yêu cầu đơn	- Hiểu và làm theo được	* Hoạt động học:	
----	----------------------------------	-------------------------	------------------	--

	giản. Ví dụ: “Cháu hãy lấy quả bóng, ném vào rổ”	chỉ dẫn có 2-3 hành động	- Trẻ biết thực hiện theo yêu cầu của cô * Hoạt động chơi: - Trẻ biết lấy và cất đồ chơi theo yêu cầu của cô	
44	- Trẻ biết lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại.	- Nghe hiểu nội dung câu đơn, câu mở rộng (TCTV: dạy trẻ từ mới, câu mới) - Nghe hiểu một số nội dung truyện kể, truyện đọc về chủ đề bản thân - Nghe các bài hát quen thuộc, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè về chủ đề bản thân	* Hoạt động học: - TCTV: Tay phải, tay trái, đôi chân, cái tai, cái mũi, cái mồm, - Văn học: + Chuyện: Gấu con bị đau răng + Thơ: Cái lưỡi + Thơ: Đôi mắt + Đồng dao: Tập tầm vông, Kéo cưa lừa xẻ + Câu đố, hò vè về chủ đề bản thân * Hoạt động chơi - Trò chơi mới: Tập tầm vông - Trò chơi dân gian: Kéo cưa lừa xẻ	
* Sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày				
45	- Trẻ nói rõ các tiếng	- Nói được các tiếng của tiếng Việt (TCTV: Trẻ nói được các từ, mẫu câu mới)	* Hoạt động học: - Dạy TCTV: <i>Từ mới:</i> Tay phải, tay trái, đôi chân, cái tai, cái mũi, cái mồm, <i>Câu mới:</i> Tay phải để cầm bút, tay trái để giữ vở, đôi chân để đi, Cái tai là cơ quan thính giác, cái mũi là cơ quan khứu giác, có chức năng để ngửi; cái mồm có chức năng	
47	- Trẻ biết sử dụng được câu đơn, câu ghép	- Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu mở rộng.		

			để nói,... * Hoạt động chơi: - HDG: trẻ nói được từ Coong rom, hạt đỗ... - Giờ đón trả trẻ: * Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh: - Giờ ăn: Chắt đậm, chắt béo, chắt bột đường, chất vitamin,...	
49	- Trẻ biết đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...	- Đọc thơ, ca dao đồng dao, tục ngữ, hò vè	* Hoạt động học: - Văn học + Thơ: Cái lưỡi + Thơ: đôi mắt (Xinh xinh, tròn tròn) - Bài đồng dao: Tập tâm vòng, kéo cưa lừa xẻ...	
50	- Trẻ biết kể lại truyện đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn.	- Kể lại một vài tình tiết của truyện đã được nghe	* Hoạt động học: - Nghe kể chuyện Gấu con bị đau răng * Hoạt động chơi: - Trả trẻ: Xem video chuyện kể	
* Làm quen với đọc viết				
54	- Trẻ biết đề nghị người khác đọc sách cho nghe, tự giở sách xem tranh.	- Tiếp xúc với chữ, sách truyện gần gũi với văn hóa nơi trẻ sống. - Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau. - Cầm sách giở đúng chiều, mở sách, xem tranh và “đọc” truyện - Giữ gìn sách	* Hoạt động chơi: - Góc học tập: xem sách, truyện.... - Chơi ngoài trời: Vườn cây học tập + Giáo dục trẻ biết giữ gìn bảo vệ sách	
4. Giáo dục phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội				
57	- Trẻ nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân	Tên, tuổi, giới tính của bản thân. Ứng xử phù hợp với giới tính (Biết tự đi vệ sinh, thay quần áo nơi kín đáo, bạn trai	* Hoạt động học: - KPXH: Bé tự giới thiệu về mình * Giờ ăn ngủ vệ sinh	

		nhường bạn gái).	- Vệ sinh: Trẻ biết đi vào nhà vệ sinh bé trai, bé gái. Thay quần áo nơi kín đáo	
58	- Trẻ nói được điều bé thích, không thích.	- Những điều bé thích, không thích (ăn uống, các hoạt động, điều bé có thể làm và không làm)	* Hoạt động học: - KPXH: Bé tự giới thiệu về mình (nói được sở thích của bản thân)	
61	- Trẻ nhận ra cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận qua nét mặt, giọng nói, qua tranh ảnh	- Nhận biết một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói	* Hoạt động học: - PTTCXH: Bé vui hay buồn + Thực hành: Thể hiện gương mặt buồn, sợ hãi, tức giận.	
62	- Trẻ biết biểu lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận.	- Biểu lộ trạng thái cảm xúc, tình cảm phù hợp qua cử chỉ, giọng nói; trò chơi; hát, vận động	* Hoạt động chơi: - TC: Gương mặt đúng sai	
* Phát triển kỹ năng xã hội				
67	- Trẻ biết chào hỏi và nói cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở	- Cử chỉ, lời nói lễ phép (Chào hỏi, cảm ơn)	- Gờ đón, trả trẻ * Hoạt động chơi: - Chơi ngoài trời, chơi hoạt động góc	
69	- Trẻ biết cùng chơi với bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ (Không xô đẩy, đánh cãi nhau).	- Chơi hòa thuận với bạn (Không xô đẩy, đánh cãi nhau,...)	* Hoạt động chơi: - Giáo dục trẻ chơi đoàn kết không xô đẩy, đánh cãi nhau,...	
71	- Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định.	- Giữ gìn bảo vệ môi trường(bỏ rác đúng nơi quy định, phân loại rác thải để được tái chế sử dụng) - Phân biệt hành vi “đúng”-“sai”, “tốt” - “xấu”.	* HĐ lao động: - Giáo dục trẻ không vứt rác bừa bãi. Biết bỏ rác đúng nơi quy định * Chơi hoạt động theo ý thích: Xem video bỏ rác đúng nơi quy định + Thực hành: Nhặt rác, lá cây bỏ vào thùng rác.	

			- Hoạt động học + Kỹ năng tự bảo vệ bản thân + Kỹ năng thoát hiểm khi có hỏa hoạn.	
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ				
75	- Trẻ biết hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc.	- Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát - Nghe các bài hát bản nhạc khác nhau(Nhạc thiếu nhi, dân ca) - Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau về chủ đề bản thân - Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc: Tay thơm tay ngoan, Múa cho mẹ xem - Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát: Bàn tay mẹ, Mời bạn ăn	* Hoạt động học: - Hát: Hãy xoay nào, Múa cho mẹ xem - Hát dân ca: Cò lả Lý cây bông - Nghe và nhận ra sắc thái của các bài hát, bản nhạc: Bàn tay mẹ, Mời bạn ăn - Trò chơi âm nhạc: Tai ai tinh, Nghe tiết tấu tìm đồ vật	
76	- Trẻ biết vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh họa).	- Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc quen thuộc, - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách nhịp,	* Hoạt động học: - VĐ: Múa cho mẹ xem * Hoạt động chơi: - Góc âm nhạc: Bé làm ca sĩ	
77	- Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý.	- Sử dụng các nguyên vật liệu sẵn có ở địa phương (rơm, lá cây, hạt ngô,...) để tạo ra các sản phẩm.	* Hoạt động chơi: - Chơi ngoài trời: Chơi theo ý thích (Sử dụng các nguyên vật liệu sẵn có ở địa phương (rơm, lá cây, hạt ngô, lạc...) để tạo ra các sản phẩm - Hoạt động góc + Góc nghệ thuật: Làm tranh xếp hình người từ que, hạt hạt	

78	- Trẻ biết vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản	- Sử dụng các kĩ năng vẽ, nặn, xếp hình để tạo ra sản phẩm đơn giản	* Hoạt động học: - Tạo hình: + Nặn búp bê (lật đặt) * Hoạt động chơi: + Góc nghệ thuật: xếp hình từ que, hạt hạt	
82	- Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình.	- Nhận xét sản phẩm tạo hình	* HĐH: Tạo hình - Nặn búp bê(lật đặt)	
83	- Trẻ biết vận động theo ý thích các bài hát, bản nhạc quen thuộc.	- Vận động theo ý thích khi hát/ nghe các bài hát, bản nhạc quen thuộc	* Hoạt động chơi: - HDG: Âm nhạc * Hoạt động học: - VĐ: Múa cho mẹ xem	

Tổng số mục tiêu: 35

NGƯỜI LẬP

BAN GIÁM HIỆU
(Ký duyệt)

Lường Thị Bình

Triệu Thùy Chinh